



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Le Hoàng Xích Châu
Last Middle First

Current Address: 43/3 Ấp Tam Hòa, Hiệp Hòa, Biên Hòa

Date of Birth: 5-24-54 Place of Birth: Biên Hòa

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6-27-75 To 09-26-80
Years: 5 Months: 3 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: None
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

FROM

LÊ HOÀNG-XÍCH CHÂU

043/3 ấp Tam Hòa, xã Phú Hòa, Biên Ho

R 543



TO Bà: Khúc Minh Khôi
PO BOX 5435 ARLINGTON
22205-0635
U.S.A.

APR 27 1990

VIET NAM

9000

100

-9 4.90

Co' hants





Biên hòa, ngày 09. tháng 04 năm 1990.

Đính gửi: Bà Thúc - Minh - Thúc.

Hôm nay tôi viết thư này, trước kính chúc sức khỏe
Bà và Hoi, sau xin trình bày một vài như sau:

Nguyên bản thân tôi là sĩ quan phục vụ trong quân đội chế
đo trước, sau năm 1975 tôi cũng như bao sĩ quan khác đồng

cảnh ngộ đều phải trình diện học tập. Qua thời gian cải tạo tại
các trại tập trung khá lâu (5 năm 3 tháng); năm 1980 tôi được

chính quyền VN trả tự do về đoàn tụ gia đình. Sau khi về, tôi
có nghe đường tình ODP của chính phủ Hoa Kỳ và VN hợp tác để

giải quyết vấn đề đoàn tụ gia đình; còn lại về những người công tử
vua chế độ trước. Song vì vấn đề thủ tục lúc này khá phức tạp và hơn

cảnh gia đình eo hẹp nên tôi không có giờ hồ sơ. Đến nay có
chính sách nhân đạo của chính phủ Hoa Kỳ và VN hợp tác để giải
quyết những người được thả từ các trung tâm cải tạo (từ 5 năm trở

lên có nguyện vọng được định cư tại Hoa Kỳ; tôi mạnh dạn viết

thư này và kèm hồ sơ gửi qua Bà và Hoi giúp đỡ.
Hoi hồ gồm: - Giấy xác nhận ra trại (giấy ra trại đã bị cơ quan
Công An quân lý làm thất lạc), hôn thú, Khai sinh, hình và 2 con.

Tôi đã nộp hồ sơ xin xuất cảnh ở VN năm 1988 đến nay

→

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc-Lập-Tự-Do-Hạnh-Phúc.

---oOo---

-III-

XIN XÁC NHẬN GIẤY RA TRẠI

/ (lính Gởi : - CÔNG AN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

- BAN CÔNG AN XÃ HIỆP HÒA

Tôi tên là LÊ HOÀNG-XÍCH-CHÂU, sinh ngày 24/5/1954.
Nghề nghiệp : làm ruộng. Hiện cư ngụ tại 43/3 Ấp Tam-Hòa
Xã Hiệp-Hòa TP. Biên-Hòa. Kính xin Quý Cơ Quan xác nhận
giấy ra trại có nội dung như sau :

Thông tư số 966- BCA/TT ngày 31/5/1961 của Bộ nội vụ
Thi hành quyết định của số 114-116 ngày 15/8/1980
của Bộ Nội vụ:

Họ tên : LÊ HOÀNG-XÍCH-CHÂU

CẤP BẮC: Thiếu-úy

CHỨC VỤ: Trung đội trưởng

Sinh quán : 24/5/1954 Bình-Trước Biên-Hòa

Trú quán : 043/3 Ấp Tam-Hòa Xã Hiệp-Hòa Biên-Hòa

Can tội : T/O địa phương quân

Ngày bị bắt : 27/6/1975

Án phạt : Tập trung cải tạo

Nay về cư trú tại : 043/3 Ấp Tam-Hòa Xã Hiệp-Hòa BHòa

Thời gian quản chế : 6 tháng

Ngày 06 tháng 09 năm 1980

Giám thị

Thiếu tá : PHẠM-HUỆ

Lý do : Đã nộp giấy ra trại năm 1981 cho Ban Công-An Xã Hiệp-Hòa để
làm thủ tục khôi phục quyền công dân. Nay kính xin Quý Ban
xác nhận để tôi bổ túc hồ sơ xin xuất cảnh.

Ngày 30 tháng 09 năm 1986

*Sai nhân
Anh Lê Hoàng Xích không thấy
tại địa phương, có đến cơ
mặt giấy ra trại*

LÊ-HOÀNG-XÍCH-CHÂU

địa phương, ngày 1-10-1986

CHỖ CHỮ CHỮ

TRƯỞNG CÔNG AN XÃ

Thị Thành Phố

Chức vụ: Thư ký

Xuất nhóm: -----

Đ13 Đoàn Thường xiết châu đ

tên đ TP kh nh đ đ đ đ

th đ đ đ đ đ đ đ

đ đ đ đ đ đ đ đ

đ đ đ đ đ đ đ đ

đ đ đ đ đ đ đ đ

Thống kê số đ đ đ đ đ đ đ đ

Của bộ đ đ đ đ đ đ đ đ

đ đ đ đ đ đ đ đ

đ đ đ đ đ đ đ đ

đ đ đ đ đ đ đ đ

SAC Y HẢI TRĂNG

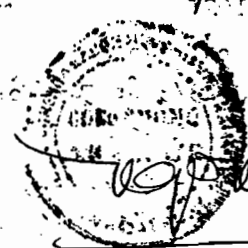
đ đ đ đ đ đ đ đ

đ đ đ đ đ đ đ đ

đ đ đ đ đ đ đ đ

đ đ đ đ đ đ đ đ

Thư ký Thư ký Yên



GHI VÀO SỔ LƯU QUYỀN S: đ
TRANG Đ: 10
SỐ THỨ TỰ: 11
THU LỆ PHI: 100

đ đ đ đ đ đ đ đ

đ đ đ đ đ đ đ đ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Nguyễn Văn Ngọc

GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

CHỖ VÀO SỐ LƯU QUYỀN SỞ 11
TRANG ĐÓNG 11
SỐ THỨ 11
THU LỆ PHÍ 100

Tỉnh, Thành phố

Đà Nẵng

Quận, Huyện

Liên Khê

Xã, Phường

Kiếp Khê

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyền số 2

Số 133

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ Nguyễn Thị Núi

Sinh ngày 1954

Quê quán xã Thanh Phú

Nơi đăng ký thường trú ấp 1 - Tân Phú

thị trấn Cầu - Đông Hải

Nghề nghiệp giáo viên

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 270550553

Họ và tên người chồng Lê Hoàng Xiết Châu

Sinh ngày 1954

Quê quán xã Hiệp Hòa

Nơi đăng ký thường trú 43/3 ấp Tam

hoà xã Hiệp Hòa - huyện Hòa

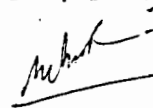
Nghề nghiệp làm ruộng

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

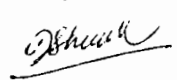
Số CMND hoặc Hộ chiếu 270793354

Kết hôn ngày 25 tháng 8 năm 1982

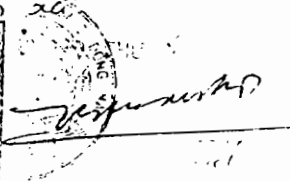
Chữ ký người vợ



Chữ ký người chồng







LƯU BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mã HTSP/3

Xã, Thị trấn Thanh phước
Thị xã, Quận Vĩnh An
Thành phố, Tỉnh Đồng Nai

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số 9/57
Quyển số 02

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>LÊ - THỊ - HIÊN</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày hai mươi tháng bảy năm một chín</u> <u>tám bảy</u>		
Nơi sinh	<u>Bệnh viện Đồng Nai</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Lê Hồng Vịch Chấn</u> <u>1954</u>	<u>Nguyễn Thị Nươi</u> <u>1951</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>giáo viên</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Tam Hòa - Biên Hòa</u>	<u>Võ Thanh phước</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Lê Hồng Vịch Chấn Sinh năm</u> <u>1954 - Tam Hòa - Biên - Đồng Nai</u>		

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHANH

Ngày 9 tháng 9 năm 1987

TM/UBND Phước ký tên đóng dấu



Trần Văn Tâm

Đăng ký ngày 17 tháng 8 năm 1987

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Trần Văn Tâm
UV HT

(Ký tên đóng mộc)

Võ Văn Trường

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Kā phưōng... Chau phư

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 105

Huyện, Quận... Vĩnh An

Quyền... 1

Tỉnh, Thành phố... Đà Nẵng



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên... NGUYỄN THỊ NUÔI Nam hay Nữ... nữ

Ngày, tháng, năm sinh... 17.07.1951

Nơi sinh... Xã Chau phư, Tỉnh Hòa

Dân tộc... Kinh Quốc tịch... Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Lê Thị Lèo</u>	<u>Nguyễn Văn Hoàng</u>
Tuổi		
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Ấp 7 xã Chau phư, Vĩnh An</u>	<u>Ấp 7 xã Chau phư, Vĩnh An (liệt)</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Lê Thị Lèo, 76 tuổi, Ấp 7 xã Chau phư, Vĩnh An
Giấy chứng minh số 2703/69917, cấp ngày 20.11.79 - TP. Đà Nẵng, Đà Nẵng

Đăng ký ngày... 8 tháng 10 năm 1988

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

(Chữ ký)

(Chữ ký)

Trần Văn Tâm

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 8 tháng 10 năm 88

T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

Trần Văn Tâm



Trần Văn Tâm

KHAI SANH

Số hiệu : 1073

Tên, họ ấu-nhi : Lê Hoàng Kiết - CHAUPhái : NamSanh : Hai mươi bốn tháng Năm năm một ngàn chín trăm năm mươi bốn
(Ngày, tháng, năm)Tại : Nhà báo sanh tỉnh Bình HòaCha : Lê Văn Hưởng
(Tên, họ)Tuổi : Nghề-nghiệp : Giáo viênCư-trú tại : Mỹ-Hòa (Bình Hòa)Mẹ : Trịnh thị Lệ
(Tên, họ)Tuổi : Nghề-nghiệp : Làm việc nhàCư-trú tại : Mỹ-Hòa (Bình Hòa)Vợ : Vợ chínhNgười khai : Cao thị Ba
(Tên, họ)Tuổi : Đến mười lăm tuổiNghề-nghiệp : Nữ hộ sinhCư-trú tại : Bình TrượcNgày khai : Người chứng thứ nhất : Phan thị Kỳ
(Tên, họ)Tuổi : Đến mười chín tuổiNghề-nghiệp : Nữ hộ sinhCư-trú tại : Bình TrượcNgười chứng thứ nhì : Trần thị Ngân
(Tên, họ)Tuổi : Đến mười sáu tuổiNghề-nghiệp : Làm việcCư-trú tại : Bình TrượcLàm tại Bình Trược, ngày 25 tháng 12 năm 1954

Người khai,

Hộ-lại,

Nhân-chứng,

Cao thị Ba

Phạm Văn Thanh

Phan thị Kỳ

Trần thị Ngân

TỈNH-BÌNHHÒA

Nhân thực chữ ký của
Hội đồng Xã Bình-Trược

TRẦN VĂN ĐU